

Số: 17/QĐ-ĐHKTYDDN

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

Căn cứ Quyết định số 595/QĐ-TTg ngày 15/4/2013 của Thủ tướng Chính Phủ về việc thành lập Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 05/NQ-HĐT ngày 06/7/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng; Nghị quyết số 21/NQ-HĐT ngày 12/7/2023 của Hội đồng trường về việc sửa đổi khoản 2, điều 10 của Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 3196/QĐ-BYT ngày 30/11/2022 của Bộ Y tế về việc công nhận Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng nhiệm kỳ 2020 - 2025;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/03/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BGDĐT ngày 30/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định thời hạn bảo quản tài liệu chuyên môn nghiệp vụ của ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 252/QĐ-ĐHKTYDDN ngày 02/8/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số 682/QĐ-ĐHKTYDDN ngày 27/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng về việc ban hành Quy định đào tạo chuyên khoa cấp I;

Theo đề nghị của Phó trưởng phòng - Phụ trách phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục - Thanh tra.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng các phòng, trung tâm, khoa, bộ môn; viên chức - người lao động có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *prare*

Nơi nhận:

- Như điều 3;

- Lưu: VT, P.KT&ĐBCLGD-TT.



Lê Thị Thuý



Handwritten text at the top of the page, possibly a date or page number.

Handwritten text in the upper middle section of the page.

Handwritten text in the middle section of the page.

Handwritten text in the lower middle section of the page.

Handwritten text in the lower section of the page.

Handwritten text in the bottom section of the page.

Handwritten signature or name at the bottom left of the page.

BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
KỸ THUẬT Y - DƯỢC ĐÀ NẴNG

QUY ĐỊNH

Xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17/QĐ-ĐHKTYDDN ngày 05 tháng 01 năm 2024
của Hiệu trưởng Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng)

Chương I

CÁC QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục tiêu

- Chủ động trong việc ra đề thi, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và quản lý thi kết thúc học phần.
- Đảm bảo tính khách quan, khoa học trong việc đo lường đánh giá kết quả học tập của người học, đồng thời giảm thiểu các sai sót trong quá trình ra đề thi - kiểm tra.
- Đảm bảo việc dạy và học bao quát toàn bộ nội dung chương trình được thể hiện trong đề cương chi tiết của học phần.
- Đánh giá giảng viên về chất lượng và khối lượng giảng dạy.
- Góp phần hỗ trợ và củng cố quy trình đào tạo trên nhiều phương diện khác nhau như: nâng cao chất lượng hoạt động đào tạo; đổi mới phương pháp dạy học theo hướng lấy người học làm trung tâm; phát huy tính tự giác, tích cực của người học.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- Văn bản này quy định việc xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi thi đối với các học phần thuộc các chương trình đào tạo đại học và sau đại học của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.
- Quy định này áp dụng cho các đối tượng sau:
 - Khoa/Bộ môn và giảng viên giảng dạy các học phần thuộc các chương trình đào tạo đại học và sau đại học của Nhà trường.
 - Phòng KT&ĐBCLGD-TT là đơn vị có trách nhiệm quản lý, sử dụng và tổ chức phát triển ngân hàng câu hỏi thi để tổ chức thi, chấm thi kỳ thi kết thúc học phần các chương trình đào tạo đại học và sau đại học.
 - Sinh viên/Học viên thuộc các chương trình đào tạo đại học và sau đại học của Trường Đại học Kỹ thuật Y - Dược Đà Nẵng.

Chương II

XÂY DỰNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI

Điều 3. Nguyên tắc xây dựng ngân hàng câu hỏi thi

- Xác định được các lĩnh vực kiến thức và kỹ năng cần lượng giá.
- Xác định được mục tiêu cần lượng giá.
- Xác định được hình thức lượng giá (phương pháp và công cụ lượng giá).
- Xác định được trọng số cho từng nội dung bài học/tín chỉ.

Điều 4. Các hình thức ngân hàng câu hỏi thi

Tùy thuộc vào đặc thù và tính chất học phần, số tín chỉ mà các bộ môn, giảng viên có thể lựa chọn một trong các dạng ngân hàng câu hỏi thi như sau:

1. Ngân hàng câu hỏi thi tự luận.
2. Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm.

Điều 5. Yêu cầu về nội dung ngân hàng câu hỏi thi

1. Ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo đánh giá được mục tiêu học phần và đảm bảo cân đối giữa các mục tiêu trong học phần; đảm bảo đánh giá toàn bộ nội dung của học phần (bao gồm cả nội dung tự học) và phân loại được năng lực của sinh viên/học viên.

2. Câu hỏi thi trong ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm và tự luận phải đảm bảo đầy đủ các mức độ nhận thức trong thang đo nhận thức của Bloom và chia theo 03 nhóm: nhận biết, thông hiểu và vận dụng. Các câu hỏi thi được sắp xếp theo từng chương hoặc bài.

3. Câu hỏi thi trong ngân hàng câu hỏi thi phải tương thích với phương pháp giảng dạy của học phần giảng dạy.

4. Ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo tính cập nhật về nội dung và số lượng câu hỏi để sử dụng trong nhiều năm học.

5. Các thuật ngữ, ký hiệu phải sử dụng thống nhất trong biên soạn câu hỏi thi, đáp án và trong toàn bộ ngân hàng câu hỏi thi của học phần; câu dẫn và câu trả lời phải được chuẩn hóa.

6. Các câu hỏi thi phải đầy đủ, hợp lý các dữ kiện, kiểm tra được kiến thức cơ bản, kích thích khả năng tư duy, sáng tạo của sinh viên/học viên.

7. Thời gian làm bài và điểm của câu hỏi thi phải phù hợp với nội dung học phần giảng dạy.

8. Ngân hàng câu hỏi thi phải có đáp án kèm theo.

Điều 6. Quy định về xây dựng ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm

1. Dạng câu hỏi thi

a) Câu hỏi nhiều lựa chọn (MCQ: Multiple choice question) là phương pháp đánh giá kiến thức và kỹ năng tư duy thông qua việc lựa chọn câu trả lời đúng hoặc đúng nhất từ nhiều lựa chọn khác nhau. Định dạng thường sử dụng là chọn một ý đúng nhất.

b) Câu hỏi tình huống (case study) là một dạng của MCQs theo đặc thù đánh giá các tình huống lâm sàng trong lĩnh vực đào tạo khoa học sức khỏe, phần thân mô tả một câu chuyện/bệnh sử với các nhân vật, sự kiện, diễn biến theo thời gian, không gian và giống thực tế. Phần câu hỏi là những nội dung liên quan đến mô tả ở phần thân.

c) Câu hỏi ghép cặp (matching question) là dạng câu hỏi cho 2 cột nhóm từ, đòi hỏi người học phải ghép đúng từng cặp nhóm từ ở hai cột với nhau sao cho phù hợp về nội dung.

d) Câu trả lời ngắn (short answer question-SAQ) là phương pháp đánh giá thông qua các câu hỏi mở với câu trả lời đã được cấu trúc cụ thể, thường là một từ, một mệnh đề hoặc 1-2 dòng văn bản.

2. Số lượng câu hỏi thi

Số lượng câu hỏi thi trong ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm được tính bằng tỉ lệ chỉ lý thuyết và một tiết lý thuyết có tối thiểu 15 câu hỏi thi. Căn cứ vào số tỉ lệ chỉ lý thuyết, giảng viên biên soạn ngân hàng câu hỏi thi của học phần tham gia giảng dạy.

3. Hình thức trình bày

a) Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm và đáp án được biên soạn bằng MS Word, khổ giấy A4, dùng mã Unicode với font chữ *Times New Roman*, cỡ chữ 13, lề trái 3,0 cm, lề phải 1,5 cm; lề trên và lề dưới 2,0 cm.

b) Ngân hàng câu hỏi thi trắc nghiệm phải có tên học phần và số tỉ lệ chỉ đã được quy định trong các chương trình đào tạo đại học và sau đại học.

4. Cách viết dạng câu hỏi trắc nghiệm (dạng A)

Khi viết câu hỏi thi, giảng viên tham khảo các cách thức soạn thảo sau đây:

- a) Câu hỏi lượng giá một khái niệm quan trọng phù hợp với mục tiêu.
- b) Câu hỏi dưới dạng tình huống kiểm tra sự áp dụng kiến thức.
- c) Thông tin đầy đủ và chính xác trong phần thân, loại bỏ các thông tin rườm rà khỏi phần thân nhằm giảm thời gian đọc.
- d) Câu hỏi dưới dạng khẳng định; viết dưới dạng câu hỏi hoàn chỉnh kết thúc với dấu hỏi.
- đ) Đảm bảo nguyên tắc che kín lựa chọn.
- e) Lựa chọn được viết ngắn gọn, các lựa chọn có chiều dài tương đương nhau.
- f) Các lựa chọn tương đồng về cấu trúc và định dạng, các lựa chọn sai như được (làm xao lãng được, gây nhiễu được).

5. Tránh các lỗi kỹ thuật

Khi viết câu hỏi thi, giảng viên cần tránh các lỗi kỹ thuật sau đây:

- a) Phần thân chứa phủ định.
- b) Phần thân phức tạp không cần thiết.
- c) Câu dài nhất là câu đúng.
- d) “Tất cả đều đúng” và “tất cả đều sai”.
- đ) Lựa chọn quá dài, quá phức tạp.
- e) Sử dụng từ tuyệt đối như luôn luôn, không bao giờ...
- f) Sử dụng từ mơ hồ như thường, đôi khi...
- g) Lỗi lặp từ, lỗi hội tụ, lỗi văn phạm.
- h) Các lựa chọn được viết thành nhóm.
- i) Lựa chọn trùng ý nhau hoặc ngược ý nhau.

Điều 7. Quy định về xây dựng ngân hàng câu hỏi thi tự luận

1. Hình thức câu hỏi

a) Câu hỏi giới hạn là các câu hỏi được diễn đạt chi tiết, phạm vi câu hỏi được nêu rõ để người trả lời biết được độ dài ước chừng của câu trả lời.

b) Câu hỏi mở rộng là loại câu hỏi có phạm vi rộng và khái quát, người học tự do biểu đạt tư tưởng và kiến thức.

2. Số lượng câu hỏi tự luận

Số lượng câu hỏi thi trong ngân hàng câu hỏi thi tự luận được tính bằng tỉ lệ chỉ lý

thuyết và một tiết lý thuyết có tối thiểu 03 câu hỏi thi. Căn cứ vào số tín chỉ lý thuyết, giảng viên biên soạn ngân hàng câu hỏi thi tự luận của học phần tham gia giảng dạy.

3. Hình thức trình bày

a) Ngân hàng câu hỏi thi tự luận và đáp án được biên soạn bằng MS Word, khổ giấy A4, dùng mã Unicode với font chữ *Times New Roman*, cỡ chữ 13, lề trái 3,0 cm, lề phải 1,5 cm; lề trên và lề dưới 2,0 cm.

b) Ngân hàng câu hỏi thi tự luận phải có tên học phần và số tín chỉ đã được quy định trong chương trình đào tạo các chương trình đào tạo đại học và sau đại học.

Điều 8. Tổ chức xây dựng ngân hàng câu hỏi thi

1. Trưởng các khoa/bộ môn chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng trong việc chỉ đạo, hướng dẫn và phân công biên soạn và nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi cấp khoa/bộ môn cho các học phần thuộc khoa/bộ môn quản lý.

2. Giảng viên có trách nhiệm xây dựng ngân hàng câu hỏi thi theo sự phân công của Trưởng khoa/bộ môn.

Điều 9. Quy trình thẩm định ngân hàng câu hỏi thi

1. Quy trình thẩm định

a) Bước 1: Thông qua hội đồng cấp khoa/bộ môn

Sau khi biên soạn xong bản thảo ngân hàng câu hỏi thi, giảng viên phải gửi bản thảo cho ban chủ nhiệm khoa/bộ môn quản lý học phần. Căn cứ vào bản thảo, lãnh đạo khoa/bộ môn tổ chức họp để góp ý cho bản thảo ngân hàng câu hỏi thi.

b) Bước 2: Nộp hồ sơ đề nghị thẩm định cấp Trường

Khoa/Bộ môn lập hồ sơ đề nghị thẩm định ngân hàng câu hỏi thi cấp Trường gửi Phòng KT&ĐBCLGD-TT. Hồ sơ bao gồm: (1) 05 Biên bản họp Hội đồng cấp khoa/bộ môn; (2) 05 bản thảo ngân hàng câu hỏi thi đã được chỉnh sửa theo góp ý của khoa/bộ môn; (3) 01 USB chứa ngân hàng câu hỏi thi. Tất cả hồ sơ phải được bỏ vào bì niêm phong, có chữ ký của Trưởng khoa/bộ môn.

c) Bước 3: Thành lập Hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi cấp Trường.

Trên cơ sở đề nghị của Phòng KT&ĐBCLGD-TT, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi cấp Trường. Hội đồng thẩm định có nhiệm vụ tổ chức thẩm định ngân hàng câu hỏi thi và báo cáo kết quả thẩm định để Hiệu trưởng làm căn cứ quyết định phê duyệt và sử dụng.

d) Bước 4: Tổ chức thẩm định

- Thư ký của Hội đồng thẩm định chịu trách nhiệm lên lịch họp Hội đồng thẩm định cấp Trường;

- Thư ký của Hội đồng thực hiện thu nhận hồ sơ thẩm định của các giảng viên, thực hiện niêm phong tài liệu thẩm định, ngân hàng câu hỏi được thẩm định sau mỗi buổi thẩm định để bảo mật cho các ngân hàng câu hỏi thi được thẩm định.

e) Bước 5: Các hoạt động sau thẩm định

- Sau khi Hội đồng thẩm định hoàn tất công việc, ngân hàng câu hỏi thi được đánh giá là đạt và không yêu cầu chỉnh sửa gì thì thư ký Hội đồng tổng hợp gửi về Phòng KT&ĐBCLGD-TT các giấy tờ liên quan đến hồ sơ thẩm định bao gồm: (1) Phiếu nhận xét của thành viên hội đồng thẩm định; (2) Biên bản họp Hội đồng thẩm

định cấp trường; (3) Bản thảo ngân hàng câu hỏi thi và (4) USB chứa ngân hàng câu hỏi thi. Tất cả hồ sơ phải được bỏ bì niêm phong và có chữ ký của các bên liên quan.

- Trường hợp Hội đồng thẩm định đánh giá đạt nhưng yêu cầu có chỉnh sửa, giảng viên phải hoàn thiện ngân hàng câu hỏi thi theo kết luận và góp ý của Hội đồng trong phạm vi 30 ngày kể từ ngày nhận được Biên bản họp Hội đồng thẩm định. Giảng viên nộp lại bản cứng ngân hàng câu hỏi thi, USB chứa ngân hàng câu hỏi thi đã được chỉnh sửa kèm theo báo cáo giải trình những nội dung chỉnh sửa cho thư ký Hội đồng thẩm định (Hồ sơ phải được bỏ bì niêm phong và có chữ ký của Trưởng khoa/bộ môn). Thư ký Hội đồng chịu trách nhiệm báo cáo Chủ tịch Hội đồng thẩm định kết quả chỉnh sửa và hoàn tất thủ tục bàn giao cho Phòng KT&ĐBCLGD-TT nếu được Chủ tịch Hội đồng thông qua.

- Phòng KT&ĐBCLGD-TT tổng hợp hồ sơ các ngân hàng câu hỏi thi đã được Hội đồng thẩm định thông qua, soạn thảo quyết định công nhận kết quả thực hiện nhiệm vụ biên soạn ngân hàng câu hỏi thi trình Ban Giám hiệu ký duyệt.

- Phòng KT&ĐBCLGD-TT chịu trách nhiệm lưu trữ toàn bộ hồ sơ liên quan đến thẩm định Ngân hàng câu hỏi thi để tổ chức thi theo chế độ bảo mật.

2. Thành phần Hội đồng thẩm định

a) Trên cơ sở tham mưu của Phòng KT&ĐBCLGD-TT, Hiệu trưởng ra quyết định thành lập Hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi đã được đăng ký biên soạn theo quy định.

b) Hội đồng thẩm định cấp Trường có tối thiểu 05 thành viên, gồm: 01 chủ tịch hội đồng, 02 phản biện, 01 thư ký và ủy viên. Thành viên đã tham gia biên soạn ngân hàng câu hỏi thi không được tham gia hội đồng thẩm định.

c) Các thành viên hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi phải là những người có trình độ chuyên môn phù hợp với nội dung của ngân hàng câu hỏi thi, có uy tín và kinh nghiệm giảng dạy.

d) Phiên họp hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi phải đảm bảo có ít nhất 2/3 tổng số thành viên, trong đó bắt buộc phải có chủ tịch, thư ký và 02 phản biện.

3. Hội đồng thẩm định ngân hàng câu hỏi thi quyết định các vấn đề sau

a) Quyết định thông qua hay không thông qua ngân hàng câu hỏi thi đề nghị thẩm định.

b) Góp ý những vấn đề giảng viên cần chỉnh sửa (về cả hình thức lẫn nội dung).

c) Các kiến nghị khác liên quan đến ngân hàng câu hỏi thi (nếu có).

4. Điều kiện công nhận ngân hàng câu hỏi thi đạt yêu cầu

Ngân hàng câu hỏi thi chỉ được công nhận là đạt yêu cầu khi đảm bảo tất cả các yêu cầu về nội dung, hình thức trình bày và được tối thiểu 3/4 thành viên của hội đồng đồng ý nghiệm thu (trong đó cả 02 phản biện phải đồng ý nghiệm thu). Thư ký hội đồng không tham gia vào nhận xét ngân hàng câu hỏi thi.

5. Xếp loại ngân hàng câu hỏi thi

Hội đồng sẽ đánh giá xếp loại ngân hàng câu hỏi thi theo 03 mức:

a) Đạt và không cần chỉnh sửa nếu ngân hàng câu hỏi thi đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định tại Điều 5 của Quy định này.

b) Đạt và cần chỉnh sửa theo ý kiến góp ý của Hội đồng nếu ngân hàng câu hỏi thi đã đáp ứng cơ bản yêu cầu quy định tại Điều 5 của Quy định này nhưng còn có lỗi cần chỉnh sửa.

c) Không đạt nếu ngân hàng câu hỏi thi chưa đáp ứng đầy đủ các yêu cầu quy định tại Điều 5 của Quy định này.

Điều 10. Cập nhật ngân hàng câu hỏi thi

1. Hằng năm, giảng viên tiến hành cập nhật/bổ sung ngân hàng câu hỏi thi tối thiểu là 10% số lượng câu hỏi có trong Ngân hàng câu hỏi thi ở tất cả các chương/bài của mỗi học phần tham gia giảng dạy.

2. Quy trình nghiệm thu câu hỏi thi cập nhật, bổ sung được thực hiện theo các bước tại Điều 9 của Quy định này. Thời gian triển khai nghiệm thu được thực hiện trước thời gian bắt đầu năm học mới ít nhất 30 ngày.

Chương III

QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG NGÂN HÀNG CÂU HỎI THI

Điều 11. Sử dụng ngân hàng câu hỏi thi

Ngân hàng câu hỏi thi được Phòng KT&ĐBCLGD-TT sử dụng để tổ hợp và hình thành đề thi theo ma trận đề thi đề xuất của các khoa/bộ môn trước khi tổ chức kỳ thi kết thúc học phần.

Điều 12. Lưu trữ và bảo mật ngân hàng câu hỏi thi

1. Ngân hàng câu hỏi thi và đáp án khi chưa công bố (kể cả đề/đáp án đã thi) là tài liệu mật và được quản lý theo chế độ bảo mật; Các cá nhân có liên quan đến quá trình xây dựng, tổng hợp, quản lý, sử dụng ngân hàng câu hỏi thi và đáp án chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và pháp luật về việc bảo mật ngân hàng câu hỏi thi theo quy định.

2. Nghiêm cấm mọi hình thức ghi chép, sao lưu, xuất bản, phát tán các câu hỏi và đáp án trong ngân hàng câu hỏi/đề thi khi chưa được phép của Hiệu trưởng Nhà trường.

Chương IV

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Trách nhiệm thực hiện

1. Phòng KT&ĐBCLGD-TT có trách nhiệm hướng dẫn các khoa/bộ môn trong việc xây dựng và phát triển ngân hàng câu hỏi thi; gửi kết quả thống kê độ khó, độ phân cách sau khi chấm thi trên máy cho các khoa/bộ môn làm cơ sở chỉnh sửa, bổ sung ngân hàng câu hỏi thi hằng năm; hướng dẫn khoa/bộ môn nhập câu hỏi thi đúng định dạng.

2. Trưởng các khoa/bộ môn có trách nhiệm phổ biến nội dung Quy định này đến từng giảng viên thuộc khoa/bộ môn để thực hiện.

3. Phòng Đào tạo có trách nhiệm cung cấp quyết định ban hành các học phần và số đơn vị học phần cho Hội đồng thẩm định, làm cơ sở kiểm tra số lượng câu hỏi trong Ngân hàng đề thi phục vụ công tác thẩm định Ngân hàng câu hỏi thi; thực hiện tính giờ giảng cho các thành viên Hội đồng thẩm định (nếu có).

4. Phòng QLKH-CN và HTQT có trách nhiệm thực hiện tính giờ khoa học công

nghệ cho giảng viên tham gia biên soạn ngân hàng câu hỏi thi sau khi được nghiệm thu (nếu có).

5. Phòng Tài chính - Kế toán có trách nhiệm chi trả chế độ cho thành viên Hội đồng nghiệm thu ngân hàng câu hỏi thi theo quy định (nếu có).

Điều 14. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành và thay thế cho Quyết định số 55/QĐ-ĐHKTYDDN ngày 07/3/2016 của Hiệu trưởng về ban hành Quy định xây dựng, quản lý và sử dụng ngân hàng đề thi kết thúc học phần các ngành đào tạo đại học chính quy. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời phát hiện và đề xuất báo cáo trình Hiệu trưởng sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện quy định kịp thời thông qua Phòng KT&ĐBCLGD-TT.

man

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Thúy

TE

